

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 1873/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 09 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và
Du lịch tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các
Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-
CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều
của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1975/QĐ-BVHTTDL ngày 21 tháng 7 năm 2023 của
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa
đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn
hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Chủ
tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố thủ tục hành chính và quy trình điện tử
thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới; sửa đổi, bổ sung, thay thế; bị
bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND
cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số
2316/SVHTTDL-VP ngày 03 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 08 thủ tục hành chính
cấp tỉnh được sửa đổi, bổ sung về phí, lệ phí đã được ban hành tại Quyết định số
496/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai
về việc công bố thủ tục hành chính và quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành
chính được ban hành mới; sửa đổi, bổ sung, thay thế; bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền

giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2023.

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 trở đi, các thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố thủ tục hành chính và quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới; sửa đổi, bổ sung, thay thế; bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai và các Quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).

Điều 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai nội dung các thủ tục này tại trụ sở làm việc, trên trang Thông tin điện tử, tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai và tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm cập nhật nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố trên phần mềm một cửa điện tử (Egov) của tỉnh theo quy định. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai;
- Báo Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (1022);
- Lưu: VT, KGVX, HCC (6 bộ), Cổng TTĐT tỉnh.



Võ Tấn Đức



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC DU LỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH

| Stt | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cơ quan thực hiện | Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹ | Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) ² | Ghi chú ³ |
|------------------|----------|--|---------------------|--|---|--|--|--|
| Lĩnh vực Du lịch | | | | | | | | |
| 1 | 2.001628 | Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa | 10 ngày | Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: https://dichvucong.dongnai.gov.vn) | - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn | 1.500.000 đồng/giấy phép <i>Áp dụng kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, theo quy định tại Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của</i> | - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021 sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành. Có hiệu lực từ ngày 28 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có | Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1975/QĐ-BVHTTDL ngày 21/7/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành |

¹ Phần chữ in nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung.
² Phần chữ in nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung.
³ Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-the-quyet-dinh-cong-bo-chi-tiet.html?ma_quyet_dinh=77037)

| Stt | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cơ quan thực hiện | Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹ | Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) ² | Ghi chú ³ |
|-----|----------|--|---------------------|---|--|--|--|---|
| 2 | 2.001616 | Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa | 05 ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: https://dichvucong.dongnai.gov.vn) | - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền | 750.000 đồng/giấy phép Áp dụng kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, theo quy định tại Thông tư | hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2018. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch có hiệu lực ngày 20 tháng 01 năm 2020. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ ngày 14 tháng 5 năm 2018. - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021 sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành. Có hiệu lực từ ngày 28 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023. | chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. |
| | | | | | Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1975/QĐ-BVHTTDL ngày 21/7/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao | | | |

| Sst | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cơ quan thực hiện | Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹ | Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) ² | Ghi chú ³ |
|-----|----------|--|---------------------|--|---|---|---|--|
| | | | | .gov.vn/) | quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. | số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính | <p>- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.</p> <p>- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thăm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thăm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ ngày 14 tháng 5 năm 2018.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 1 năm 2020.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023.</p> | <p>và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> |
| 3 | 2.001622 | Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa | 05 ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: nainet.gov.vn) | - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. | 1.000.000 đồng/giấy phép Áp dụng kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày | <p>- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.</p> <p>- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.</p> <p>- Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021 sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số</p> | Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1975/QĐ-BVHTTDL ngày 21/7/2023 |

| Stt | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cơ quan thực hiện | Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹ | Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) ² | Ghi chú ³ |
|-----|----------|---|---------------------|---|--|--|---|--|
| | | | | https://dichvu.cong.dongnai.gov.vn/ | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. | 31/12/2023, theo quy định tại Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính | điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành. Có hiệu lực từ ngày 28 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2018. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế; Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chỉ nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ ngày 14 tháng 5 năm 2018. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 1 năm 2020. - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. | |
| 4 | 1.001440 | Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm | 10 ngày | Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công | - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn | 100.000 đồng/thẻ Áp dụng kể từ | - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có | Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số |

| Stt | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cơ quan thực hiện | Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹ | Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) ² | Ghi chú ³ |
|-----|----------|--|---------------------|---|---|--|---|---|
| | | | | trực tuyến tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: https://dichvucong.dongnai.gov.vn/) | hóa, Thẻ thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. | ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, theo quy định tại Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính | hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2018. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ ngày 14 tháng 5 năm 2018. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 01 năm 2020. - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. | 1975/QĐ-BVHTTDL ngày 21/7/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch |
| 5 | 1.004628 | Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế | 15 ngày | Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: https://dichvucong.dongnai.gov.vn/) | - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan | 325.000 đồng/thẻ Áp dụng kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, theo quy định | - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2018. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh | Nội dung thực hiện theo Quyết định số 1975/QĐ-BVHTTDL ngày 21/7/2023 của Bộ Văn |

| Stt | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cơ quan thực hiện | Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹ | Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) ² | Ghi chú ³ |
|-----|----------|--|---------------------|---|---|---|--|---|
| 6 | 1.004623 | Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa | 15 ngày | Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: https://dichvucong.dongnai.gov.vn/) | - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. | 325.000 đồng/thẻ <i>Áp dụng kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, theo quy định tại Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ</i> | <p>dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ ngày 14 tháng 5 năm 2018.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 1 năm 2020.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023.</p> | hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. |
| | | | | | | | | Nội dung thực hiện theo Quyết định số 1975/QĐ-BVHTTDL ngày 21/7/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung |

| Stt | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cơ quan thực hiện | Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹ | Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) ² | Ghi chú ³ |
|-----|-----------------|--|---------------------|---|--|---|---|--|
| | | | | | thao và Du lịch. | <i>tài chính</i> | <p>liệu sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 01 năm 2020.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023.</p> | trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. |
| 7 | <u>1.001432</u> | Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa | 10 ngày | Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: https://dichvucong.dongnai.gov.vn/) | <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> | <p>325.000 đồng/thẻ</p> <p>Áp dụng kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, theo quy định tại Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính</p> | <p>- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.</p> <p>- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.</p> <p>- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ ngày 14 tháng 5 năm 2018.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí,</p> | <p>Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1975/QĐ-BVHTTDL ngày 21/7/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý</p> |

| Stt | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cơ quan thực hiện | Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹ | Căn cứ pháp lý (Sửa đổi, bổ sung) ² | Ghi chú ³ |
|-----|----------|------------------------------------|---------------------|--|---|--|--|--|
| | | | | | | | lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. | của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. |
| 8 | 1.004614 | Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch | 10 ngày | Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: https://dichvu.cong.dongnai.gov.vn) | - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. | - 325.000 đồng/thẻ HDVDL nội địa hoặc quốc tế - 100.000 đồng/thẻ HDV du lịch tại điểm Áp dụng kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, theo quy định tại Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính | - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2018. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ ngày 14 tháng 5 năm 2018. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 1 năm 2020. - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. | Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1975/QĐ-BVHTTDL ngày 21/7/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. |